

Bản án số: 719/2017/DS-PT

Ngày: 10-8-2017

Vụ Bồi thường thiệt hại do xây dựng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Các Thẩm phán:

1/ Ông Lưu Ngọc Thạch

2/ Bà Trần Thị Quỳnh Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 231/2017/TLPT-DS ngày 19 tháng 6 năm 2017 về việc “Bồi thường thiệt hại do xây dựng”.

Do bản án sơ thẩm số 196/2017/DS-ST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1555/2017/QĐPT-DS ngày 20 tháng 7 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: số 21/24 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Ông Phan Hoài H, sinh năm 1980 (Có mặt).

Địa chỉ: số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Hồng N, sinh năm 1980 (Có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Địa chỉ: số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/12/2014, nguyên đơn – ông Nguyễn Đức T trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 05/11/2014, ông Phan Hoài H là chủ sở hữu nhà số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh làm cổng nhà ngang 4m, cao 5m bằng sắt có bắt chốt hàn cửa sắt vào vách tường riêng của nhà ông và xây bậc thềm trước cửa nhà ông H dẫn đến khi trời mưa thì nước mưa chảy vào nhà của ông T làm cháy máy bơm. Ông T yêu cầu ông H và bà N gỡ các thanh sắt (phần cửa cổng rào) gắn vào tường nhà của ông; yêu cầu tháo dỡ hết sắt trong vách tường nhà của ông ở phần mái ngói và trả lại hiện trạng ban đầu; yêu cầu bồi thường máy bơm nước 2.000.000 đồng; bồi thường tường nhà 3.000.000 đồng và đập bậc thềm trước cửa nhà số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn xác định các yêu cầu khác đã giải quyết xong chỉ còn yêu cầu ông H và bà N đập bỏ bậc thềm trước nhà của bị đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 11/5/2017, nguyên đơn ông T yêu cầu như sau:

Các thanh sắt trước đây khi ông H bắt vào tường nhà ông để gắn cửa sắt thì ông H đã cắt ngang không còn dính vào tường nhà ông nhưng các thanh sắt bắt vào tường thì vẫn còn, tuy nhiên ông T chỉ yêu cầu ông H tô trát xi măng trả lại bức tường nguyên vẹn, không yêu cầu ông H phải gỡ các thanh sắt này ra.

- Yêu cầu ông H không để phần mái ngói và thanh sắt đỡ mái ngói của cửa cổng rào dính vào tường nhà ông.

- Yêu cầu ông H bồi thường thiệt hại 01 tủ giày trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) do việc thoát nước của nhà ông H làm nước tràn vào nhà ông gây hư hỏng tủ giày.

- Yêu cầu ông H đập bỏ bậc thềm trước nhà để việc thoát nước từ nhà ông H không làm ảnh hưởng đến nhà ông.

Bị đơn ông Phan Hoài H trình bày:

Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì bậc thềm của nhà ông không làm ảnh hưởng đến việc thoát nước gây ngập nhà của nhà ông T và cả khu phố đều làm bậc thềm trước nhà giống nhà ông; không đồng ý bồi thường tủ giày vì không phải lỗi của ông làm hư tủ giày; phần mái ngói và thanh sắt đỡ mái ngói của nhà ông không có dính vào tường nhà ông T; các phần tường của ông T trước đây do thanh sắt của cửa cổng rào gắn vào tường nhà ông T thì ông đồng ý tô trát xi măng trả lại bức tường nguyên vẹn cho ông T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị Hồng N có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 196/2017/DS-ST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1.1 Buộc ông Phan Hoài H và bà Trương Thị Hồng N có trách nhiệm tháo dỡ toàn bộ bậc thềm xi măng nằm ngoài diện tích sở hữu nhà đất của ông H, bà N có vị trí lấn ra vỉa hè trước cửa căn nhà số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, để việc thoát nước mưa không gây ảnh hưởng đối với nhà ông Nguyễn Đức T ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Buộc ông Phan Hoài H và bà Trương Thị Hồng N có trách nhiệm tô trát xi măng toàn bộ các thanh sắt ở cửa cổng rào đã cắt còn gắn vào phần tường riêng của nhà ông Nguyễn Đức T và trả lại hiện trạng bức tường nguyên vẹn cho ông T.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Đức T về việc buộc ông Phan Hoài H và bà Trương Thị Hồng N phải tháo dỡ phần mái ngói và các thanh sắt đỡ mái ngói của nhà ông H áp sát vào tường nhà ông T.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H và bà N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mà ông T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003199 ngày 18/12/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 24/5/2017, nguyên đơn – ông Nguyễn Đức T có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

- Ngày 23/5/2017, bị đơn - ông Phan Hoài H có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể như sau:

- Ông Phan Hoài H đồng ý đập bỏ bậc thềm xi măng nằm ngoài diện tích sở hữu nhà đất của ông Phan Hoài H và bà Trương Thị Hồng N có vị trí lấn ra vỉa hè trước cửa căn nhà số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thay bằng bậc thềm rời bằng sắt không ảnh hưởng đến việc thoát nước.

- Ông Phan Hoài H đồng ý tô trát xi măng toàn bộ thanh sắt ở cửa cổng rào đã cắt còn gắn vào phần tường riêng của nhà ông Nguyễn Đức T và trả lại bức tường nguyên vẹn cho nhà ông T.

- Thời hạn thi hành án: Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Trong giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể như sau:

- Ông Phan Hoài H đồng ý đập bỏ bậc thềm xi măng nằm ngoài diện tích sở hữu nhà đất của Phan Hoài H và bà Trương Thị Hồng N có vị trí lấn ra vỉa hè trước cửa căn nhà số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thay bằng bậc thềm rời bằng sắt không ảnh hưởng đến việc thoát nước.

- Ông Phan Hoài H đồng ý tô trát xi măng toàn bộ thanh sắt ở cửa cổng rào đã cắt còn gắn vào phần tường riêng của nhà ông Nguyễn Đức T và trả lại bức tường nguyên vẹn cho nhà ông T.

- Thời hạn thi hành án: Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét thấy, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật.

Căn cứ Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm ra bản án phúc thẩm sửa án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến đề nghị sửa án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là có cơ sở chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; ông Phan Hoài H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các bên đương sự kháng cáo đều phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 30 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 196/2017/DS – ST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm như sau:

2.1 Ông Phan Hoài H đồng ý đập bỏ bậc thềm xi măng nằm ngoài diện tích sở hữu nhà đất của Phan Hoài H và bà Trương Thị Hồng N có vị trí lấn ra vỉa hè trước cửa căn nhà số 21/26 Đường Q, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thay bằng bậc thềm rời bằng sắt không ảnh hưởng đến việc thoát nước.

2.2 Ông Phan Hoài H đồng ý tô trát xi măng toàn bộ thanh sắt ở cửa cổng rào đã cắt còn gắn vào phần tường riêng của nhà ông Nguyễn Đức T và trả lại bức tường nguyên vẹn cho nhà ông T.

- Thời hạn thi hành án: Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ông Phan Hoài H chịu.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Đức T theo biên lai thu số 0003199 ngày 18/12/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Đức T và ông Phan Hoài H mỗi người phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm ông T và ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006239 ngày 24/5/2017 và biên lai thu tiền số 0006238 (không ghi ngày, thu theo yêu cầu thu số 46 ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân quận T) của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi căn trừ, ông T và ông H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi Cục THA DS quận T;
- TAND quận T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hoa